

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ
Xây dựng, hoàn thiện Văn bản QPPL 6 tháng đầu năm 2024
và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2024 của Cục ĐBVN

Trong thời gian qua, các nhiệm vụ, Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GTVT đều đặt ra nhiệm vụ tiếp tục hoàn thiện, cải cách thể chế, chính sách; trong đó, cũng yêu cầu đổi mới mạnh mẽ việc phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Vì vậy, việc cải cách thể chế, chính sách, hoàn thiện văn bản QPPL luôn được Đảng ủy, lãnh đạo Cục ĐBVN quan tâm, chỉ đạo là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu để nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, hướng tới tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp, trong đó chú trọng đến việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền tại các văn bản QPPL do Cục ĐBVN được giao là cơ quan chủ trì soạn thảo.

Kết quả thực hiện công tác xây dựng văn bản QPPL 6 tháng đầu năm và kế hoạch 6 tháng cuối năm 2024 như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 6 tháng đầu năm 2024

1.1 Về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

- Thực hiện Chương trình xây dựng văn bản QPPL 6 tháng đầu năm 2024 của Bộ GTVT, Cục ĐBVN được giao 05 văn bản (dự thảo 01 Luật Đường bộ, 04 Thông tư). Cục ĐBVN đã trình Bộ GTVT 05/05 văn bản, đạt 100% theo kế hoạch;

Trong đó, có nhiều quy định quan trọng ngay sau khi ban hành đã giúp tháo gỡ vướng mắc trong triển khai các nhiệm vụ, điển hình như: giúp đẩy mạnh phân cấp trong công tác quản lý, bảo vệ và khai thác KCHTGT đường bộ (đầu nối), phù hợp với các quy định của Luật Đấu thầu năm 2023, phục vụ kịp thời trong công tác phòng, chống thiên tai bước 1; tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc lưu hành xe quá khổ, quá tải...

Đồng thời, Cục ĐBVN đã trình 02 Nghị định dự kiến có hiệu lực từ 01/10/2024; 02 Thông tư để triển khai Luật Giá năm 2024.

- Đối với Dự án Luật Đường bộ:

Cục Đường bộ Việt Nam đã phối hợp với Vụ Pháp chế, các cơ quan của Bộ GTVT trong quá trình làm việc với Ủy ban Quốc phòng An ninh của Quốc hội tiếp thu, giải trình ý kiến các đoàn đại biểu Quốc hội, hoàn thiện 2 dự án Luật, đã trình Quốc hội cho ý kiến trong tháng 5/2024; đã được Quốc hội thông qua vào ngày 27/6/2024.

Luật Đường bộ gồm 6 chương, 86 điều với một số điểm mới nổi bật như:

(1) Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho UBND các tỉnh trong việc đầu tư, quản lý, xây dựng, khai thác, bảo trì đường bộ, theo đó, UBND tỉnh tổ chức quản lý đường tỉnh, quốc lộ đi qua đô thị loại đặc biệt; quốc lộ khi được phân cấp, điều chuyển tải sản về UBND tỉnh. (Điều 8, Điều 28 của Luật Đường bộ)

(2) Quy định về nguồn tài chính để đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ và nguồn thu từ kết cấu hạ tầng đường bộ, trong đó quy định về phí sử dụng đường cao tốc thu đối với phương tiện lưu thông trên tuyến đường cao tốc do Nhà nước đầu tư, sở hữu, quản lý và khai thác.

(3) Dành 1 chương riêng quy định về đường cao tốc, theo đó các nội dung liên quan đến đầu tư, xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì đường cao tốc đã được quy định đầy đủ, bao quát về chính sách đầu tư, xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì đường cao tốc; giải quyết một số vướng mắc liên quan đến PPP; Quy định các nội dung về chuyển tiếp đối với đường cao tốc đã đưa vào khai thác hoặc phê duyệt dự án hiện nay.

(4) Về vận tải đường bộ: quy định bao quát hoạt động vận tải đường bộ trong nước và quốc tế; làm rõ khái niệm về kinh doanh vận tải đường bộ, loại hình kinh doanh vận tải; bổ sung các quy về hoạt động vận chuyển bệnh nhân bằng xe cứu thương; hoạt động vận tải đưa đón học sinh bằng xe ô tô; dịch vụ cho thuê phương tiện; dịch vụ cứu hộ giao thông đường bộ; ứng dụng phần mềm hỗ trợ kết nối vận tải bằng xe ô tô.

(5) Bổ sung các quy định giải quyết một số vướng mắc đối với các dự án PPP, bổ sung các quy định về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động đường bộ, giao thông thông minh, thanh toán điện tử giao thông...

1.2 Việc thực hiện phân cấp, phân quyền

Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước, triển khai Quyết định số 2158/QĐ-BGTVT ngày 17/12/2021 của Bộ ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng văn bản QPPL, theo đó, trong giai đoạn 2022-2025, Cục Đường bộ Việt Nam phải xây dựng hoàn thành các văn bản theo yêu cầu của Nghị quyết gồm 01 Luật, 01 Nghị định¹, 03 Thông tư²;

Ngoài ra, Cục Đường bộ Việt Nam chủ động sửa đổi các văn bản đề đề xuất phân cấp toàn diện công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cho các Sở GTVT (01 Nghị định, 02 Thông tư).

¹ Nghị định số 25/2023/NĐ-CP ngày 19/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc

² - Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ

- Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

- Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng bộ GTVT sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ

1.3 Đánh giá chung

Trong 6 tháng đầu năm, các cơ quan, đơn vị thuộc Cục đã hết sức nỗ lực, cố gắng với tinh thần trách nhiệm cao, phối hợp tích cực, chặt chẽ với Vụ Pháp chế, các Vụ, các cơ quan, đơn vị của Bộ để rà soát, hoàn thiện, chỉnh lý dự án Luật Đường bộ, được Quốc hội thông qua với nhiều chính sách quan trọng, được đại biểu Quốc hội và Nhân dân đồng thuận cao; phối hợp chặt chẽ với Cục Cảnh sát giao thông và các cơ quan liên quan để hoàn thiện dự án Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; đồng thời cũng hoàn thành chương trình xây dựng văn bản của Bộ GTVT đảm bảo yêu cầu đầy mạnh phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý, cắt giảm thủ tục hành chính, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL 6 tháng cuối năm

Cục Đường bộ Việt Nam đã phối hợp với Vụ Pháp chế, Bộ GTVT rà soát, báo cáo, đề xuất danh mục hướng dẫn 2 Luật với 06 Nghị định, 11 Thông tư (trong đó gồm 04 Nghị định, 07 Thông tư quy định chi tiết Luật Đường bộ; 02 Nghị định, 04 Thông tư quy định chi tiết Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ) là các văn bản do Bộ GTVT trình hoặc ban hành theo thẩm quyền giao Cục Đường bộ Việt Nam là cơ quan chủ trì soạn thảo. Các văn bản này sẽ rà soát theo nội dung quy định của Luật, 12 Nghị định và gần 60 Thông tư hiện nay đang có hiệu lực thi hành.

Chương trình xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn 02 Luật có khối lượng công việc rất lớn, trong đó 02 Nghị định là chính sách mới, khó, tính chất phức tạp, có hiệu lực thi hành sớm. Cục Đường bộ Việt Nam đã chủ động phân công lãnh đạo Cục, các phòng chuyên môn chuẩn bị các nội dung dự thảo các văn bản hướng dẫn nêu trên để đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu. Tuy nhiên, để có thể hoàn thành nhiệm vụ của chương trình xây dựng văn bản 6 tháng cuối năm 2024, đòi hỏi sự tập trung, trách nhiệm của toàn thể lãnh đạo, công chức các đơn vị thuộc Cục. Trong đó lưu ý:

- Các Phòng phân công lãnh đạo và chuyên viên chủ trì xây dựng dự thảo, đồng thời phân công việc chịu trách nhiệm tham gia các nội dung chính trong từng dự thảo.

- Lập kế hoạch chi tiết tiến độ thực hiện, báo cáo Phó Cục trưởng phụ trách phê duyệt và gửi về Phòng Pháp chế - Thanh tra theo dõi; thường xuyên rà soát kế hoạch thực hiện để đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Nghiêm túc, cầu thị trong việc lấy ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan để tạo sự đồng thuận, đảm bảo khả thi.

Bên cạnh việc triển khai chương trình XDVBQPPL 6 tháng cuối năm, Cục ĐBVN sẽ phối hợp với Vụ Pháp chế, các cơ quan tham mưu của Bộ để tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật Đường bộ theo kế hoạch Thủ tướng giao (dự kiến tháng 8/2024).

CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM
PHÒNG KẾ HOẠCH - ĐẦU TƯ

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ
Tình hình thực hiện công tác kế hoạch bảo trì (KHBT) năm 2024
và xây dựng KHBT năm 2025

1. Về tình hình thực hiện KHBT năm 2024:

Năm 2024, nhu cầu quản lý bảo trì được Bộ GTVT phê duyệt khoảng 41.000 tỷ đồng. Trên cơ sở đề xuất của Cục ĐBVN và kinh phí QLBT được giao 12.100 tỷ; Bộ GTVT đã chấp thuận danh mục chuẩn bị đầu tư cho kế hoạch bảo trì năm 2024 với kinh phí khoảng 9300 tỷ đồng vào 3 đợt T7/23, T12/23, T5/2024 (gồm 774 công trình sửa chữa định kỳ):

- Với các công trình được cho chuẩn bị đầu tư (CBĐT) từ T7/2023, Cục ĐBVN đã hoàn thành phê duyệt dự án sửa chữa; trình và được Bộ GTVT phê duyệt KHBT lần 1 và giao dự toán từ tháng 12/2023. Trong 6 tháng đầu năm, các công trình này cơ bản đã đấu thầu, ký kết hợp đồng thi công và triển khai thực hiện, giải ngân đạt 3.200 tỷ đồng (đạt 28%).

- Với các công trình cho CBĐT vào Tháng 12/2023, đến T5/2024 Cục ĐBVN hoàn thành phê duyệt dự án, trình Bộ phê duyệt KHBT; tháng 7/2024 Bộ GTVT phê duyệt bổ sung KHBT lần 2. Hiện, Cục ĐBVN đã chỉ đạo triển khai tích cực công tác lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng và tổ chức thực hiện theo kế hoạch được duyệt. Đồng thời để kịp thời giải ngân cho các công trình, nhiệm vụ bổ sung KHBT, trong đó có công tác BDTX các tuyến cao tốc mới tiếp nhận, Cục ĐBVN đã rà soát, cân đối kinh phí và trình Bộ điều chỉnh dự toán chi lần 1 năm 2024 (*Hiện Vụ Tài chính đang xem xét*).

- Đối với các công trình mới được Bộ cho phép CBĐT vào T5/24, Cục ĐBVN đã chỉ đạo, yêu cầu các đơn vị khẩn trương phê duyệt dự án trước 15/7 để tổng hợp trình Bộ bổ sung KHBT trong Tháng 7/2024.

Với kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, việc thực hiện KHBT năm 2024 còn có những tồn tại như:

- Kết quả thực hiện, giải ngân chậm mới đạt 28%: đến 30/6 có 10 đơn vị tỷ lệ giải ngân dưới 15% như: các Sở GTVT Tây Ninh 3,75%; Vĩnh Phúc 5,28%, Nam Định 8,15%, Khánh Hòa 8,51%; Quảng Ninh 10,04%; Hòa Bình 12,37%; Kiên Giang 13,3%; Khu QLDB II 13,52%; BR-VT 13,53%; Quảng Ngãi 14,17%.

- Một số đơn vị triển khai lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng thi công (*đối với các công trình đã được giao vốn*) chậm, đến nay còn 70/470 công trình chưa ký hợp đồng thi công. Trong đó có một số đơn vị còn nhiều như Khu QLDB I còn 10/36 CT; Khu QLDB IV còn 15/84 CT; các Sở GTVT: Hòa Bình 8/15 CT; Vĩnh Phúc 3/3 CT; Hà Giang 2/5 CT; Cao Bằng 5/15 CT; Quảng Ngãi 10/10 CT; Ban 8 còn 5/35 CT...

- Do công tác chuẩn bị đầu tư, phê duyệt dự án, phê duyệt KHBT đối với các công trình sửa chữa định kỳ còn chậm, thực hiện nhiều đợt, dẫn đến phải điều chỉnh dự toán chi đã giao, làm ảnh hưởng đến kế hoạch thực hiện.

Để khắc phục các tồn tại, Cục DDBVN đã chỉ đạo và có nhiều giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai; trong đó đã yêu cầu các đơn vị rà soát, ghép các danh mục có tính chất tương tự, phạm vi gần nhau,... nhằm giảm thiểu khối lượng công việc như lựa chọn tư vấn, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt... (*hiện với công trình mới được bổ sung chuẩn bị đầu tư các Khu, Ban QLDA đã ghép từ 32 danh mục thành 14 danh mục, giảm được 18 danh mục; các Sở GTVT do đa số chỉ bổ sung một danh mục nên chưa đủ điều kiện ghép*); đồng thời, Cục ĐBVN đã yêu cầu các đơn vị lập và đăng ký kế hoạch giải ngân 6 tháng cuối năm làm cơ sở theo dõi, chỉ đạo. Cơ bản các đơn vị đã lập và đăng ký giải ngân 100% kinh phí được giao. Tuy nhiên, một số đơn vị lập kế hoạch giải ngân hàng tháng còn chậm, hết tháng 10/2024 chưa đạt 70% (*Khu I, Sở GTVT Hòa Bình, Lai Châu, Lào Cai, Vĩnh Phúc, Tuyên Quang, Hà Giang, Bắc Cạn, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Thái Bình, Quảng Nam, Gia Lai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Long An, Kiên Giang, Ban 3, Ban 5*); hết tháng 11/2024 chưa đạt 80% (*Khu I, Khu II, Sở GTVT Hòa Bình, Lai Châu, Lào Cai, Bắc Cạn, Quảng Ninh, Thái Bình, Gia Lai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Long An, Kiên Giang, Ban 3, Ban 5*).

2. Về xây dựng Kế hoạch bảo trì năm 2025:

Dự kiến kinh phí được bố trí năm 2025 khoảng 13.310 tỷ đồng (tăng 10% so với năm 2024); Cục ĐBVN đã trình Bộ GTVT nhu cầu quản lý bảo trì với kinh phí khoảng 47.000 tỷ đồng, trong đó sửa chữa định kỳ mới khoảng 42.000 tỷ đồng, đồng thời rà soát, đề xuất danh mục chuẩn bị đầu tư với kinh phí 9.261 tỷ đồng (*bằng khoảng 22% kinh phí các đơn vị xây dựng; trong đó gồm khoảng 3000 tỷ đồng ưu tiên cho các công trình sửa chữa, tăng cường an toàn giao thông*).

Hiện Bộ GTVT đã phê duyệt nhu cầu quản lý, bảo trì năm 2025 tại QĐ số 845/QĐ-BGTVT ngày 8/7/2024 với tổng kinh phí là 47.157 tỷ đồng làm cơ sở xây dựng dự toán NSNN năm 2025. Vụ KCHTGT đã rà soát, trình Lãnh đạo Bộ cho phép chuẩn bị đầu tư với kinh phí đợt 1 là 8.377 tỷ đồng, dự kiến (*còn lại 1.148 tỷ đồng tiếp tục rà soát*).

3. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm:

Để thực hiện hoàn thành tốt 6 tháng cuối năm đối với KHBT năm 2024 và triển khai KHBT năm 2025, Phòng KHĐT tham mưu và đề xuất các Khu QLDB, các Sở GTVT, các Ban QLDA thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Đối với các công trình mới được bổ sung kế hoạch năm 2024, đề nghị các đơn vị khẩn trương triển khai lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện theo kế hoạch được duyệt; phối hợp với Phòng KHĐT giải trình kịp thời vướng mắc nếu có để điều chỉnh dự toán chi, bố trí vốn cho các nhiệm vụ mới bổ sung.

- Đối với các công trình đã được cho phép chuẩn bị đầu tư, đang lập dự án, chưa duyệt KHBT (*bao gồm các công trình Bộ cho phép CBĐT, các công trình đợt xuất Cục ĐBVN cho phép CBĐT*): các cơ quan, đơn vị khẩn trương hoàn thành lập, phê

duyet dự án; báo cáo Cục ĐBVN trước ngày 20/7/2024 để tổng hợp báo cáo Bộ GTVT bổ sung kế hoạch bảo trì năm 2024 làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Các cơ quan đơn vị với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao, tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành kế hoạch vốn được giao năm 2024; khẩn trương rà soát, cập nhật, đăng ký lại kế hoạch nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân; định kỳ hàng tháng cập nhật tình hình thực hiện và kết quả giải ngân, kịp thời báo cáo Cục ĐBVN tồn tại, vướng mắc và khả năng giải ngân trong năm để có giải pháp xử lý, điều hòa, điều chỉnh vốn kịp thời, đảm bảo giải ngân 100% vốn được giao.

- Đối với KHBT năm 2025: Thực hiện chủ trương đổi mới công tác quản lý, sửa chữa, giảm số lượng công trình nhằm giảm thiểu khối lượng công việc mời thầu lập, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự án..., đồng thời nhằm thu hút và nâng cao năng lực các đơn vị quản lý, bảo trì; trên cơ sở các danh mục dự kiến được Bộ GTVT chấp thuận lần 1 (8.377 tỷ đồng), Phòng KHĐT đã rà soát các danh mục theo chỉ đạo của Bộ GTVT (*công trình có kinh phí không lớn, lý trình gần nhau hoặc cùng trên một đoạn lý trình, có điều kiện sửa chữa tương đồng...*); đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện, quyết tâm đổi mới; trường hợp vướng mắc, cần phản ánh kịp thời và đề xuất giải pháp phù hợp.

Khi được cho phép chuẩn bị đầu tư, các đơn vị triển khai ngay bước lập, duyệt dự án, hoàn thành trước 30/10/2024, báo cáo Cục ĐBVN trước ngày 05/11/2024 để tổng hợp, trình Bộ KHĐT năm 2025 trước ngày 10/11/2024.

Đối với các danh mục chưa được Bộ chấp thuận, các đơn vị tiếp tục phối hợp với Phòng KHĐT để rà soát, giải trình, báo cáo Bộ GTVT trước 15/8/2024 để đề nghị Bộ sớm chấp thuận bổ sung.

- Đối với các nhiệm vụ đột xuất kinh phí dưới 500 triệu, đề nghị các cơ quan, đơn vị phát huy tinh thần chủ động, kịp thời xử lý theo thẩm quyền nhằm đảm bảo an toàn giao thông, hạn chế xây dựng KHBT các danh mục sửa chữa nhỏ, phải chờ kế hoạch dẫn đến không kịp thời, không hiệu quả.

4. Đề xuất, kiến nghị:

Để việc quản lý, bảo trì dần đáp ứng tốt yêu cầu ngày càng cao của đường bộ, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, Phòng KHĐT kiến nghị lãnh đạo Bộ GTVT, lãnh đạo Cục ĐBVN:

- Xem xét, kiến nghị cấp có thẩm quyền tiếp tục quan tâm, bố trí kinh phí quản lý, bảo trì đối với hệ thống quốc lộ tương ứng với giá trị tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ, tương xứng với tỷ lệ đầu tư phát triển cho quốc lộ.

- Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của Cục ĐBVN, Bộ GTVT xem xét cho chuẩn bị đầu tư các công trình sửa chữa sớm để chủ động xây dựng kế hoạch, lập dự toán chi; xem xét ủy quyền cho Cục ĐBVN trong việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bảo trì trong năm để chủ động trong việc tổ chức thực hiện.

- Đối với KHBT năm 2024, đề nghị Bộ xem xét sớm phê duyệt điều chỉnh dự toán nguồn SNKT đường bộ để kịp thời triển khai thực hiện, giải ngân 100% nguồn vốn được giao.

- Đối với KHBT năm 2025, đề nghị Bộ xem xét chấp thuận sớm để đảm bảo tiến độ phê duyệt dự án trước 30/10/2024.

CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM
PHÒNG QL, TCGT ĐƯỜNG BỘ

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Công tác bảo đảm ATGT trên hệ thống quốc lộ 6 tháng đầu năm và triển khai công tác bảo đảm giao thông trong mùa mưa bão

Thực hiện yêu cầu của Bộ GTVT, UBATGT quốc gia, Cục ĐBVN đã có văn bản số 4293/CĐBVN-QLBTKCHTGT ngày 28/6/2024 báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ ATGT 06 tháng đầu năm 2024.

Sau đây tôi xin báo cáo ngắn gọn về công tác bảo đảm ATGT trên các quốc lộ 06 tháng đầu năm 2024 như sau:

Bên cạnh việc tham gia xây dựng, hoàn thiện 02 Luật, các văn bản QPPL dưới Luật và các chương trình khác, 06 tháng đầu năm 2024 công tác bảo đảm ATGT trên các quốc lộ đã triển khai đạt một số kết quả chủ yếu sau:

I. Về công tác bảo đảm ATGT trên hệ thống quốc lộ 6 tháng đầu năm

1. Triển khai các chủ trương của Đảng, Chính phủ, Bộ GTVT, UBATGTQG về TTATGT:

(1) Tiếp tục triển khai quyết liệt chỉ thị số 23-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư TƯ Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm TTATGT trong tình hình mới, cấp uỷ các cấp đã xây dựng, ban hành các Nghị quyết chuyên đề và kế hoạch hành động nhằm hoàn thành việc thực hiện Chỉ thị trên; Triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo đảm TTATGT đường bộ trong tình hình mới, Cục ĐBVN và các đơn vị đã xây dựng, triển khai các nội dung chỉ thị trên và kế hoạch hành động của Bộ GTVT;

(2) Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về công tác bảo đảm TTATGT đối với lứa tuổi học đường, Kế hoạch số 64/KH-BGTVT, Cục ĐBVN đã ban hành văn bản triển khai Kế hoạch và chỉ thị trên đến tất cả các cơ quan, đơn vị và các tổ chức tham gia quản lý, khai thác vận hành quốc lộ và đường cao tốc.

2. Tình hình, kết quả thực hiện:

(1) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về công tác bảo đảm TTATGT đã được triển khai theo các văn bản số 1262/CĐBVN-PCTTr ngày 01/2/2024 hướng dẫn phổ biến, giáo dục pháp luật; số 318/CĐBVN-PCTTr ngày 15/01/24 ban hành kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật, trong đó có GDPL về trật tự ATGT đường bộ; Xây dựng triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về TTATGT...

(2) Ban hành các văn bản chỉ đạo về bảo đảm TTATGT, rà soát, xử lý điểm đen về TNGT, điểm tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT, xử lý các bất cập về tổ chức giao thông trên hệ thống quốc lộ, đường cao tốc do Trung ương quản lý (bao gồm đường CT sử dụng vốn nhà nước, đường CT đầu tư BOT và đường CT của VEC);

(3) Tiếp thu ý kiến, kiến nghị của Cử tri cả nước do các Đoàn đại biểu Quốc hội Khoá XV chuyển đến; ý kiến, kiến nghị của Công an các cấp; ý kiến, kiến nghị của Chính quyền, Ban ATGT các tỉnh, đề xuất, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân liên quan đến TTATGT đường bộ, để nghiên cứu xử lý các điểm mất ATGT, các vị trí tổ chức giao thông chưa hợp lý; giải trình các kiến nghị chưa hợp lý, chưa cần thực hiện.

(4) Duy trì đường dây nóng phản ánh về các lĩnh vực KCHTGT, ATGT, cấp đổi GPLX, vận tải tại Cục ĐBVN và 4 Khu QLDB.

(5) Một số kết quả cụ thể trong việc thực hiện nhiệm vụ tăng cường ATGT trên các quốc lộ, đường cao tốc 6 tháng qua:

- Tiến hành lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh phương án tổ chức giao thông các dự án XD đường CT bàn giao đưa vào sử dụng 2024; thẩm định, phê duyệt chính thức phương án TCGT các tuyến đường CT (thay phương án tạm sau một thời gian khai thác);

- Triển khai chỉ đạo của Bộ GTVT, trên các tuyến cao tốc phân kỳ đầu tư 4 làn xe, có dải phân cách giữa đã điều chỉnh vận tốc khai thác tối đa từ 80Km/h lên 90 km/h đáp ứng nhu cầu vận tải an toàn, thông suốt;

- Đã thực hiện các dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật sửa chữa đường bộ để xử lý 11 điểm đen với kinh phí 40,87 tỷ đồng; 7 điểm tiềm ẩn nguy cơ TNGT với kinh phí 31,1 tỷ đồng; 62 vị trí khác có nguy cơ mất ATGT với 221,8 tỷ đồng;

- Rà soát 3930 trường học công nối vào quốc lộ cho kết quả 3225 trường học cần bổ sung các biện pháp ATGT về kết cấu hạ tầng để tăng cường ATGT. Kết quả xử lý: Công tác bảo dưỡng tăng cường vệ sinh, quét, thu gom rác, khơi thông cống, rãnh 100% các cống trường; sử dụng nguồn lực bảo dưỡng thường xuyên để sửa chữa nhỏ 2.298 cống trường học bằng các biện pháp bổ sung, điều chỉnh báo hiệu đường bộ, bổ sung gờ giảm tốc. Cục ĐBVN cũng đã chấp thuận để các Khu QLDB, Sở GTVT bổ sung danh mục sửa chữa vừa đối với 17 dự án SC đột xuất xử lý mất ATGT tại công trường học, với khoảng trên 40,5 tỷ đồng; thoả thuận để các nhà đầu tư BOT triển khai khắc phục các công trường học bằng vốn thu phí dự án BOT; Bổ sung, điều chỉnh các dự án SC quốc lộ đi qua hàng chục công trường học vào các dự án đã cho phép chuẩn bị đầu tư, đang thực hiện...

- Về thực hiện ý kiến của các lực lượng Công an:

- + Triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ GTVT đối với ý kiến, kiến nghị của Bộ Công an tại Văn bản số 3726/BCA-C08 ngày 13/10/2023, đến nay đã có 77/132 bất cập được xử lý, đang tiếp tục xử lý tiếp 21 bất cập khác; 34 hạng mục cần đầu tư nâng cấp đang được nghiên cứu để đưa vào kế hoạch đầu tư, kế hoạch bảo trì thực hiện tiếp;

- + Triển khai kiến nghị của UBND tỉnh, Ban ATGT tỉnh và Công an tỉnh Bắc Ninh về thí điểm xây dựng “**Tỉnh an toàn giao thông**”, các đơn vị đã khắc phục xong 2/2 điểm đen và điểm tiềm ẩn nguy cơ mất ATGT; xử lý xong 17 kiến nghị khác tại các QL11, 18, đường Nội Bài – Bắc Ninh, cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên

bằng vốn nhà nước; tại dự án BOT cao tốc Hà Nội – Bắc Giang, BOT quốc lộ 38 bằng vốn của các nhà đầu tư BOT.

Đến nay còn 1 điểm tiềm ẩn thuộc Dự án sửa chữa mặt cầu Hồ và đường hai đầu cầu Hồ, Cục ĐBVN đã giao Ban QLDA 3 để quản lý dự án SC.

Trong 22 kiến nghị còn lại của Công an tỉnh, mới cập nhật xử lý xong 5 nội dung, 4 nội dung xây dựng hệ thống chiếu sáng trên QL18, 17 và đường Nội Bài – Bắc Ninh thuộc trách nhiệm của địa phương. Còn lại 13 mục sẽ tiếp tục rà soát để khắc phục.

+ Các kiến nghị của Thành phố Hải Phòng, tỉnh Hải Dương; Công an Hà Nam, tỉnh Nam Định, tỉnh Tiền Giang và nhiều nơi khác đã được nghiên cứu, tiếp thu, khắc phục. Trường hợp chưa đủ điều kiện thì đưa vào kế hoạch thực hiện tiếp.

+ Đồng thời Cục ĐBVN và các đơn vị cũng đã phối hợp với Cục Đường sắt để triển khai ATGT giữa đường bộ đi song hành, giao cắt với đường sắt.

(6) Hạn chế: Mặc dù triển khai nhiều giải pháp, đạt được một số kết quả tích cực, số vụ tai nạn giao thông 6 tháng đầu năm nay giảm 06 vụ, số người bị thương giảm 238 người, nhưng số người chết vẫn tăng 21 người. Nên cần tiếp tục các giải pháp cho 06 tháng cuối năm (xin báo cáo tại Phần III).

II. Về công tác bảo đảm ATGT trong mùa mưa, bão

1. Công tác chuẩn bị phòng chống thiên tai bảo đảm GT 2024

(1) Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai, Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều và các văn bản dưới luật; Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 20/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển, nâng cao năng lực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

- Đồng thời tiếp tục, triển khai thực hiện Kế hoạch số 227 - KH/BCSD ngày 05/8/2020 của Ban Cán sự đảng Bộ GTVT; thực hiện Thông tư 03/2019/TT - BGTVT ngày 11/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GTVT (đã được sửa đổi tại Thông tư số 43/2021/TT - BGTVT ngày 31/12/2021 và Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023).

- Ngoài ra từ đầu năm đến nay Cục ĐBVN đã ban hành 09 văn bản về khắc phục, xử lý, phân luồng bảo đảm giao thông; tham mưu 01 văn bản đề nghị Bộ GTVT ban hành Quyết định Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để ứng phó, khắc phục hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông.

- Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động và thường xuyên; đồng thời ứng phó kịp thời các loại hình thiên tai nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm "4 tại chỗ" (Chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư và phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ) và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”.

- Tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24 giờ để theo dõi, cập nhật thông tin thiên tai và chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả thiên tai, tai nạn xảy ra trên đường bộ được kịp thời.

(2) Xây dựng kế hoạch thực hiện PCTT, bảo đảm GT 2024

Để chủ động, phòng ngừa và sẵn sàng ứng phó có hiệu quả trong công tác phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại; nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra cho lĩnh vực đường bộ, Cục Đường bộ Việt Nam (Cục ĐBVN) ban hành kế hoạch về phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (PCTT&TKCN) năm 2024 tại Văn bản số 2960/CĐBVN – QLBTCKHTGT ngày 06/5/2024 về việc “Triển khai kế hoạch phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2024”

(3) Tổ chức phân công nhiệm vụ thực hiện PCTT, bảo đảm GT 2024.

- Cục ĐBVN đã củng cố, kiện toàn bộ máy Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (Ban Chỉ huy PCTT&TKCN) bảo đảm tập trung, thống nhất, đáp ứng nhiệm vụ, yêu cầu trong tình hình mới; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu để chủ động ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra tại Quyết định số 1874/QĐ - CĐBVN ngày 10/4/2024 về việc “Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Cục ĐBVN năm 2024”.

- Ngoài ra phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên của cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại Thông báo số 67/TB-CĐBVN ngày 12/4/2024 của Cục ĐBVN về lịch trực phòng, chống thiên tai và TKCN năm 2024 cơ quan Cục ĐBVN.

(4) Kiểm tra, rà soát công trình đường bộ trước mùa mưa, bão 2024

Trước tình hình thiên tai xảy ra bất thường, cực đoan, trái quy luật ngay từ những tháng đầu năm và trên các vùng miền cả nước, Bộ GTVT và Cục ĐBVN cùng các cơ quan trực tiếp kiểm tra hiện trường, chỉ đạo xử lý, khắc phục ngay các vị trí nguy hiểm, cử cán bộ có kinh nghiệm trực tại hiện trường để xử lý các vấn đề phát sinh, tại các văn bản: số 384/BGTVT- KCHT ngày 11/4/2024 của Bộ GTVT; số 71/TB- CĐBVN ngày 16/4/2024, số 167/GM-CĐBVN ngày 24/6/2024 của Cục ĐBVN.

(5) Điều động và đầu tư, mua sắm phương tiện, trang thiết bị và vật tư dự phòng bảo đảm giao thông .

- Trước tình hình thiên tai gây thiệt hại lớn đối với hệ thống đường bộ Cục ĐBVN đã điều động kịp thời trong 6 tháng đầu năm 2024: Điều động 7.300 rọ thép bọc nhựa PVC cho các Sở GTVT (Lào Cai, Quảng Bình, Hà Giang, Quảng Bình) để ứng cứu bảo đảm giao thông bước 1 trên hệ thống đường quốc lộ.

- Công tác mua sắm vật tư dự phòng: Năm 2025 được Bộ GTVT giao tại Quyết định số 849/QĐ-BGTV ngày 09/7/2024, Tổng: **62.2 tỷ**, trong đó mua sắm vật tư: 5,5

tỷ và đóng mới phà để dự phòng phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai đảm bảo giao thông và vận chuyển nhân dân khi có thảm họa: 57,2 tỷ.

2. Triển khai khắc phục hậu quả thiên tai trong mùa mưa để bảo đảm GT

a) Từ đầu năm đến nay (6 tháng đầu năm), mưa bão chủ yếu tập trung vào tháng 5 và tháng 6, phạm vi ảnh hưởng bao gồm các vùng Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ trong đó tập trung chủ yếu ở khu vực Bắc Bộ (các tỉnh miền núi phía Bắc). Ngay khi có những thông tin về mưa, bão, áp thấp nhiệt đới. Cục Đường bộ Việt Nam đã ban hành các Công điện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, nhằm bảo đảm giao thông an toàn, thông suốt, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản, cụ thể ban hành 8 công điện, văn bản chỉ đạo thực hiện PCTT và bảo đảm GT liên quan đến khắc phục bão lũ, bảo đảm GT.³

- Khối lượng chủ yếu thiệt hại do thiên tai gây thiệt hại trên hệ thống quốc lộ, sơ bộ thiệt hại như sau:

- + Sạt ta luy dương: Khoảng 128.800 m³;
- + Sạt ta luy âm: Khoảng 3.450 m;
- + Hư hỏng mặt đường: Khoảng 2.870 m²;
- + Hư hỏng cống, rãnh thoát nước: 136 vị trí;
- + Hư hỏng 15 cầu với mức độ khác nhau.

Tổng kinh phí thiệt hại, cần khắc phục bước 1 khoảng: 45 tỷ đồng.

b) Về công tác khắc phục:

- Ngay sau khi có thiệt hại do mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất trên hệ thống đường bộ, các Sở GTVT và các Khu QLDB đã triệt để thực hiện chỉ đạo của Cục ĐBVN tại các Công điện và văn bản chỉ đạo, thực hiện theo phương châm 4 tại chỗ, chỉ đạo các đơn vị liên quan và Nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên cử người chốt trực, căng dây, rào chắn, cấm biển báo hiệu tạm hai đầu đoạn tuyến bị hư hại, các vị trí bị ngập úng và thực hiện ngay công tác khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc giao thông theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11/01/2019 (đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24/12/2020, Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021, Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023). Kết quả, các vị trí sạt lở nhỏ được thông đường trong thời gian ngắn, thời gian khắc phục không quá 30 phút; riêng các vị trí

³ Các văn bản:

- (1) Công điện số 30/CD-CĐBVN ngày 06/6/2024 Về chủ động ứng phó, khắc phục với mưa lớn cục bộ ở khu vực khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ.
- (2) Công điện số 02/CD-CĐBVN ngày 18/6/2024 Về chủ động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phục vụ Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2024;
- (3) Công điện số 03/CD-CĐBVN ngày 18/6/2024 Về việc tập trung khắc phục hậu quả mưa lũ và chủ động ứng phó với thiên tai tại các tỉnh miền núi, trung du Bắc bộ;
- (4) Công điện số 04/CD-CĐBVN ngày 21/6/2024 Về việc triển khai công tác phòng, chống vùng áp thấp;
- (5) Công điện số 05/CD-CĐBVN ngày 26/6/2024 Về chủ động ứng phó, khắc phục với mưa lớn ở khu vực Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên và Nam Bộ;
- (6) Thông báo số 131/TB-CĐBVN ngày 28/6/2024 Kết luận của Phó Cục trưởng Nguyễn Xuân Ánh về việc kiểm tra công tác quản lý, bảo trì và khắc phục thiệt hại do bão lũ trên các tuyến quốc lộ qua địa bàn 03 tỉnh Lào Cai, Lai Châu và Điện Biên;
- (7) Công văn số 4391/CĐBVN-QLBTKCHTGT ngày 03/7/2024 về việc triển khai xử lý, khắc phục thiệt hại do mưa lũ gây ra trên hệ thống quốc lộ do Sở GTVT Lào Cai, Lai Châu và Điện Biên quản lý;
- (8) Công văn số 4414/CĐBVN-QLBTKCHTGT ngày 03/7/2024 về việc thực hiện Thông báo số 131/TB-CĐBVN ngày 28/6/2024 của Cục ĐBVN về công tác quản lý bảo trì và khắc phục thiệt hại bão lũ trên các quốc lộ do Khu QLDB I quản lý.

ngập úng lớn, các vị trí sạt lở có khối lượng lớn, thời gian khắc phục từ 3-6 giờ, một vài vị trí đặc biệt lớn, thời gian khắc phục kéo dài hơn 1 ngày.

Kết quả: mặc dù thiên tai gây thiệt hại, hư hỏng các công trình, nhưng công tác khắc phục đảm bảo giao thông bước 1 đã được triển khai kịp thời, hệ thống quốc lộ bảo đảm giao thông an toàn, thông suốt.

c) Về tổng hợp tình hình thiệt hại, Cục ĐBVN đã tổng hợp và báo cáo Bộ GTVT tại Công văn số 4541/CĐBVN-QLBTKCHTGT ngày 09/7/2024 và đề nghị Bộ GTVT xem xét công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để có đủ căn cứ triển khai tiếp tục khắc phục sửa chữa hoàn thiện theo đúng quy mô, cấp đường tại các vị trí bị hư hỏng do thiên tai, bảo đảm vị trí hư hỏng được sửa chữa khôi phục lại toàn bộ kết cấu công trình, bền vững, thích ứng với công tác phòng chống thiên tai.

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm:

1. Về công tác ATGT đối với KCHT

- Triển khai xây dựng các Nghị định, Thông tư quy định chi tiết thi hành Luật Đường bộ và Luật TTATGT đường bộ mới được thông qua; điều chỉnh, bổ sung Quy chuẩn báo hiệu đường bộ và các công việc khác bảo đảm khả thi, phù hợp góp phần tạo chuyển biến trong bảo đảm TTATGT đường bộ ở góc độ KCHT;

- Triển khai các nhiệm vụ về BD ATGT, kiểm soát tải trọng xe, cấp GP lưu hành xe quá khổ, quá tải, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng bảo đảm giao thông vận tải trên đường bộ thuận lợi, góp phần phát triển KTXH...;

- Tiếp tục thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng đường bộ; các dự án sửa chữa đường bộ, dự án điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT, điểm bất cập về TCGT nhằm khắc phục các tồn tại, hạn chế về hạ tầng để phục vụ tốt cho GTVT trên đường bộ an toàn, thông suốt, thuận lợi;

- Tiếp tục : Thực hiện các ý kiến của Chủ trì, Đoàn đại biểu QH các tỉnh, ý kiến của Bộ Công an, CA các địa phương, chính quyền, Ban ATGT và các kiến nghị khác để khắc phục tồn tại, hạn chế, giải trình các đối với kiến nghị chưa hợp lý, không thể thực hiện được ...; Rà soát phát hiện các điểm đen mới phát sinh, các điểm bất hợp lý, tồn tại về TNGT để tiếp tục xử lý bổ sung.

- Tuyên truyền vận động nhân dân, tổ chức, cá nhân chấp hành pháp luật về TTATGT, pháp luật về đường bộ, tham gia bảo vệ KCHTGT, hành lang ATĐB;

Bên cạnh các giải pháp về KCHT, việc giảm tai nạn GT còn cần các giải pháp về tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm người tham gia giao thông; quan tâm thực hiện các giải pháp về phương tiện, người điều khiển giao thông. Ngoài ra cũng cần quan tâm các giải pháp dài hạn về KCHT, trong đó có quy hoạch, đầu tư mở rộng các tuyến đã mãn tải, dẫn đến TTATGT phức tạp vv...

2. Về công tác phòng chống khắc phục thiên tai và bảo đảm GT trong mùa mưa lũ từ nay đến cuối năm:

- Tiếp tục chủ động, kịp thời triển khai các nhiệm vụ về PCKPHQ thiên tai trong mùa mưa bão; bảo đảm GT an toàn, thông suốt; hư hỏng phải được sửa chữa kịp thời; quán triệt phương châm 4 tại chỗ trong thực hiện nhiệm vụ này;

- Tổ chức thường trực công tác PCKP hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại Cục ĐBVN, các Khu, Sở GTVT để cung cấp tiếp nhận thông tin, chỉ huy điều hành kịp thời về PCKP hậu quả thiên tai;

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, hỗ trợ các Khu QLDB, Sở GTVT, Doanh nghiệp BOT, VEC trong công tác PCKP hậu quả thiên tai; công tác bảo đảm TTATGT đường bộ;

- Các đơn vị tăng cường tổ chức tuần đường, kiểm tra cầu đường và công trình khác để sớm phát hiện khuyết tật, dấu hiệu không bảo đảm ATCT thì phải xử lý kịp thời;

- Rà soát, điều động bổ sung vật tư dự phòng cho PCKP hậu quả thiên tai.

- Triển khai các nhiệm vụ khác.

CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM
PHÒNG QUẢN LÝ VT, PT&NL

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Đánh giá công tác quản lý hoạt động vận tải, dịch vụ vận tải, đào tạo, sát hạch cấp giấy phép lái xe 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

1. Về xây dựng và triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật:

a) Phối hợp với các cơ quan tham mưu của Bộ hoàn thiện các văn bản QPPL theo đúng kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2024 của Bộ, gồm:

- 02 Luật (ĐB và TTATGTĐB); 01 Nghị định (Nghị định số 41/2024/NĐ-CP ngày 16/4/2024); 03 Thông tư (số 05/2024/TT-BGTVT ngày 31/3/2024, số 09/2024/TT-BGTVT ngày 05/4/2024, số 18/2024/TT-BGTVT ngày 31/05/2024);

- Đã dự thảo Thông tư ban hành sửa đổi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị giám sát hành trình lắp trên xe ô tô và Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ. Hiện 02 quy chuẩn này đã tạm dừng theo yêu cầu của Bộ GTVT.

b) Triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật :

- Ngay sau khi các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô, đào tạo lái xe ô tô và dịch vụ sát hạch lái xe được Chính phủ, Bộ GTVT ký và ban hành; Cục ĐBVN đã tổ chức tập huấn 05 văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực vận tải đường bộ bằng xe ô tô, phương tiện và người lái (01 Nghị định và 04 Thông tư) cho các Sở GTVT, các cơ sở đào tạo lái xe và trung tâm sát hạch lái xe trong toàn quốc tại ba miền (Bắc – Trung – Nam) từ ngày 7/5/2024 đến ngày 14/5/2024.

- Hoàn thành xây dựng dự thảo Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực vận tải, phương tiện và người lái trình Bộ GTVT xem xét công bố theo thẩm quyền.

2. Về Kết quả đạt được 06 tháng đầu năm

2.1. Đối với vận tải trong nước:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động vận tải :

- Chỉ đạo các Sở GTVT yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải tăng cường khai thác, sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình, dữ liệu hình ảnh từ camera lắp trên phương tiện kinh doanh vận tải để phục vụ công tác quản lý hoạt động vận tải.

* Theo báo cáo của các Sở GTVT, tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 28/6/2024, các Sở GTVT đã xử lý thu hồi phù hiệu đối với 18.654 phương tiện (đối với các trường hợp vi phạm tốc độ từ 05 lần/1000 km trở lên), chấn chỉnh, nhắc nhở đối với 238.885 phương tiện có vi phạm quá tốc độ, vi phạm quá thời gian lái xe, vi phạm không truyền dữ liệu.

- Phối hợp với cơ quan tham mưu trình Lãnh đạo Cục có văn bản gửi các Khu QLDB, các Sở GTVT thực hiện rà soát, cập nhật biển báo tốc độ, khu đông dân cư trên các tuyến quốc lộ, cao tốc để thực hiện cập nhật vào hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình

- Đã tổ chức hội nghị với các đơn vị trong và ngoài ngành nhằm trao đổi và tham vấn kết quả báo cáo kỹ thuật chương trình “xây dựng chương trình chuyển đổi phương tiện giao thông điện cấp quốc gia” của cơ quan hợp tác Đức GIZ.

b) Thực hiện công tác quản lý nhà nước

- Phối hợp với các đơn vị trong Cục ĐBVN, Bộ GTVT đảm bảo công tác an toàn giao thông vận tải trong dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn và lễ hội xuân năm 2024; theo dõi, tổng hợp, báo cáo Bộ Giao thông vận tải tình hình giao thông đường bộ trong dịp nghỉ tết nguyên đán Giáp Thìn và lễ hội xuân năm 2024, các ngày lễ trong năm

- Thường xuyên và định kỳ tổng hợp, sửa đổi, bổ sung Danh mục chi tiết tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh đường bộ toàn quốc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trình Bộ GTVT xem xét phê duyệt công bố đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng

- Phối hợp với các cơ quan liên quan của Bộ GTVT, Cục ĐBVN, tư vấn điều chỉnh bổ sung vị trí các trạm dừng nghỉ trên toàn tuyến quốc lộ, cao tốc vào Quy hoạch chi tiết kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đảm bảo đúng theo quy định.

- Thường xuyên tiếp nhận, xử lý thông tin của người dân phản ánh qua đường dây nóng về bất cập trong kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, về hành vi thái độ của người lái xe, công tác thủ tục hành chính liên quan đến cấp đổi phù hiệu, biển hiệu xe ô tô, ...Sau khi tiếp nhận các thông tin phản ánh đã chuyển nội dung về Sở GTVT và các cơ quan chức năng có liên quan để phối hợp xử lý

2.2. Đối với quản lý hoạt động vận tải quốc tế

a) Xây dựng và phối hợp, triển khai, thực hiện các cơ chế chính sách liên quan đến hoạt động vận tải quốc tế:

- Xây dựng kế hoạch triển khai Hiệp định CBTA giai đoạn 2024 - 2028 được thống nhất tại Hội nghị lần thứ 8 Ủy ban Hỗn hợp thực hiện Hiệp định Tạo thuận lợi vận tải người và hàng hóa qua lại biên giới giữa các nước GMS

- Triển khai thực hiện Biên bản Hội nghị thường niên về tạo thuận lợi cho hoạt động vận tải đường bộ giữa Việt Nam và Lào năm 2023 và Biên bản Hội đàm song phương năm 2023 giữa Bộ Giao thông vận tải Việt Nam và Bộ Giao thông vận tải Trung Quốc nhằm thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực vận tải đường bộ Việt – Trung.

- Tham dự Hội nghị Nhóm Công tác Tạo thuận lợi vận tải ASEAN (TFWG) lần thứ 46 tổ chức ngày 04/3/2024 tại thành phố Viêng Chăn, Lào; tham dự Hội thảo ASEAN-US về Kế hoạch vận tải qua biên giới nhằm thúc đẩy vận tải và thương mại qua biên giới thế kỷ 21 tổ chức từ ngày 05-08/3/2024 tại thành phố Viêng Chăn, Lào; tham dự cuộc họp Tiểu ban Giao thông vận tải thực hiện Hiệp định Tạo thuận lợi vận

tải người và hàng hóa qua lại biên giới giữa các nước Tiểu vùng Mê Công mở rộng (Hiệp định CBTA) ngày 14/3/2024 tại thành phố Viêng Chăn, Lào.

- Phối hợp với các Vụ có liên quan của Bộ GTVT, Sở GTVT Hà Giang khảo sát cửa khẩu Săm Pun (Hà Giang) và tuyến vận tải Hà Giang - Mèo Vạc - Cửa khẩu Săm Pun (Việt Nam) - Cửa khẩu Điện Bồng (Trung Quốc) - Phú Ninh - Châu Văn Sơn để đề nghị bổ sung vào thực hiện Hiệp định, Nghị định thư vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc.

- Phối hợp với các Vụ có liên quan của Bộ GTVT, Sở GTVT Hải Phòng, Ninh Bình khảo sát các tuyến vận tải hàng hóa, hành khách đường bộ Việt - Trung vào sâu trong lãnh thổ Việt Nam kéo dài đến địa phận tỉnh Ninh Bình để đề nghị bổ sung vào thực hiện Hiệp định, Nghị định thư vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc.

b) Thực hiện công tác quản lý nhà nước

Thường xuyên phối hợp với Vụ HTQT (Bộ GTVT) tham mưu Lãnh đạo Cục ban hành các văn bản tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị kinh doanh vận tải quốc tế, Sở GTVT địa phương cũng như các cơ quan liên quan của Lào, Campuchia, Trung Quốc.

2.3. Đối với công tác quản lý phương tiện và người lái

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe:

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở GTVT trong quá trình tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình (mức độ 4) đổi giấy phép lái xe do ngành giao thông vận tải cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, kịp thời giải quyết các vướng mắc nhằm đẩy mạnh số lượng hồ sơ thực hiện thành công; đến nay, cả nước đã cấp được trên 300.000 GPLX theo hình thức trực tuyến, trung bình 1.300 hồ sơ/ngày.

- Phối hợp với các cơ quan và các đơn vị có liên quan phân tích quy trình, nghiệp vụ thực hiện dự án xây dựng hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước của Cục Đường bộ Việt Nam theo Quyết định số 266/QĐ-BGTVT ngày 19/3/2024 của Bộ GTVT; việc xây dựng hệ thống thông tin này nhằm nâng cao hiệu quả quản lý lĩnh vực người điều khiển phương tiện từ giai đoạn đào tạo, sát hạch đến cấp và quản lý GPLX.

- Phối hợp chặt chẽ với Cục C06 để đối soát để làm sạch dữ liệu GPLX, tính đến tháng 6/2024, Cục ĐBVN đã hoàn thành đối soát để làm sạch dữ liệu GPLX, kết quả đã có 34,9/36,2 triệu GPLX (tỷ lệ 96,4%) có kết quả trùng khớp với dữ liệu dân cư và 1,3/36,2 triệu GPLX (tỷ lệ 3,6%) có kết quả chưa trùng khớp; Đã hoàn thành tích hợp thành công trên 12.447.020 hồ sơ GPLX lên VneID.

b) Công tác quản lý nhà nước

- Đã phân cấp việc tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính về quản lý đào tạo 04 cơ sở đào tạo lái xe của ngành Công an, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe, đổi giấy phép lái xe từ Cục Đường bộ Việt Nam về các Sở Giao thông vận tải. Hiện nay, chỉ còn duy nhất thủ tục hành chính cấp giấy phép lái

xe quốc tế thực hiện tại Cục Đường bộ Việt Nam do chỉ có 05 Sở cấp trực tiếp và các Sở GTVT chưa thực hiện cấp trực tuyến toàn trình.

- Phối hợp với Vụ Hợp tác quốc tế - Bộ GTVT xây dựng kế hoạch triển khai Hiệp định giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và chính phủ nước Đại hàn dân quốc về công nhận giấy phép lái xe quốc tế theo kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 06/2/2024.

- Phối hợp với các Sở GTVT trong việc xác minh, trả lời các cơ quan, đơn vị liên quan về giấy phép lái xe, đăng ký xe máy chuyên dùng.

- Tiếp nhận, xử lý thông tin của người dân phản ánh qua đường dây nóng về công tác cấp, đổi GPLX để trực tiếp xử lý hoặc chuyển thông tin cho các Sở GTVT phối hợp xử lý.

3. Về dự kiến chương trình thực hiện trong tháng 6 tháng cuối năm:

3.1. Về công tác xây dựng văn bản QPPL

Xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực vận tải và người lái thực hiện Luật Đường bộ và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ đã được thông qua tại kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XV. Dự kiến 03 Nghị định, 06 Thông tư.

3.2. Về công tác quản lý nhà nước: Thực hiện các công việc sau:

(1) Tiếp tục phối hợp với các Sở GTVT địa phương rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục chi tiết vị trí trạm dừng nghỉ trên quốc lộ, tuyến vận tải hành khách cố định liên tỉnh toàn quốc định hướng đến năm 2030.

(2) Thực hiện tổng hợp kết quả báo cáo từ các Khu QLDB và các Sở GTVT về biển báo; phối hợp đơn vị kỹ thuật thực hiện cập nhật biển báo tốc độ, khu đông dân cư trên các tuyến quốc lộ, cao tốc để thực hiện cập nhật vào hệ thống xử lý dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình; để phục vụ công tác chấn chỉnh, nhắc nhở, xử lý vi phạm các đơn vị kinh doanh vận tải của các Sở Giao thông vận tải trên toàn quốc.

(3) Tiếp tục theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các Sở GTVT, Cơ sở đào tạo, Trung tâm sát hạch lái xe thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05/CT-BGTVT ngày 09/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về đổi mới, tăng cường quản lý, phòng, chống tiêu cực và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

(4) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp để nâng cấp, hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình cấp GPLX do ngành GTVT cấp và GPLX quốc tế trên cổng dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Giao thông vận tải tại Công văn số 5136/BGTVT-TTCNTT ngày 15/5/2024.

(5) Tiếp tục phối hợp với Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06) - Bộ Công an kết nối, tích hợp Cơ sở dữ liệu (CSDL) giấy phép lái xe với CSDL quốc gia về dân cư, làm sạch 1,23 triệu GPLX ô tô và trên 20 triệu GPLX mô tô cấp trước năm 2012 đáp ứng yêu cầu tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

(6) Phối hợp với Ban Quản lý dự án 4 và các đơn vị có liên quan triển khai

thực hiện dự án xây dựng hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước của Cục Đường bộ Việt Nam theo Quyết định số 266/QĐ-BGTVT ngày 19/3/2024 của Bộ GTVT.

(7) Phối hợp với Ban quản lý dự án 4 và các đơn vị liên quan ký và thực hiện hợp đồng Thuê dịch vụ công nghệ thông tin thuộc Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Hệ thống duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu giám sát hành trình phương tiện kinh doanh vận tải”.

(8) Triển khai kế hoạch hậu kiểm việc khắc phục tồn tại, hạn chế và thực hiện chỉ đạo của Bộ GTVT trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ tại 33 Sở GTVT theo Kế hoạch số 4335/QĐ-BGTVT ngày 24/4/2024 của Bộ Giao thông vận tải.

(9) Tiếp tục triển khai thực hiện Biên bản Hội nghị thường niên về tạo thuận lợi cho hoạt động vận tải đường bộ giữa Việt Nam và Lào, Việt Nam và Campuchia và Việt Nam và Trung Quốc.

(10) Phối hợp với các cơ quan tham mưu của Bộ GTVT triển khai nhiệm vụ theo Kế hoạch thực hiện Hiệp định giữa Chính phủ nước CHXHCNVN và Chính phủ nước Đại Hàn Dân quốc về công nhận lẫn nhau giấy phép lái xe quốc tế do Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 163/QĐ-TTg ngày 06/2/2024.

4 Về kiến nghị, đề xuất

4.1. Gói thầu thuê dịch vụ công nghệ thông tin “Hệ thống duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu giám sát hành trình phương tiện kinh doanh vận tải” đã ký hợp đồng nhưng chưa có nguồn vốn, đề nghị được bố trí nguồn kinh phí thanh toán hợp đồng gồm:

- Năm 2024: 07.000.000.000 VNĐ
- Năm 2025: 14.601.046.800 VNĐ
- Năm 2026: 14.286.031.200 VNĐ

4.2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình đổi GPLX và cấp GPLX quốc tế

- Gói thuê dịch vụ CNTT triển khai cung cấp trên toàn quốc dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đổi GPLX do ngành GTVT cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia với số lượng hạn chế 300 hồ sơ/ngày chưa đáp ứng nhu cầu (hiện tại, đang thực hiện 1300 hồ sơ/ngày và thực hiện đến hết tháng 11/2024).

- Tại Công văn số 5136/BGTVT-TTCNTT ngày 15/5/2024, Bộ GTVT đã giao Cục Đường bộ VN khẩn trương triển khai các giải pháp để nâng cấp, hoàn thiện hệ thống dịch vụ công trực tuyến toàn trình cấp GPLX quốc tế tại Cục ĐBVN. Tuy nhiên, chưa được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

Đề nghị bố trí nguồn kinh phí triển khai 02 Dịch vụ công trực tuyến toàn trình đổi GPLX và cấp, đổi GPLXQT trên Cổng dịch vụ công quốc gia: Với số lượng 1.300 hồ sơ GPLX/ngày và khoảng 300 hồ sơ GPLXQT/ngày" trong các năm 2025-2026-2027.

4.3. Xây dựng và duy trì vận hành, bảo trì bảo dưỡng, nâng cấp hàng năm hệ thống thông tin phục vụ quản lý Nhà nước của Cục ĐBVN, giải quyết cơ bản 02 nội

dung: Hệ thống quản lý thời gian và quãng đường học thực hành lái xe (DAT); Hệ thống quản lý chia sẻ dữ liệu GPLX. Hiện hệ thống tiếp nhận dữ liệu DAT của Cục ĐBVN đã dùng tiếp nhận dữ liệu từ ngày 04/6/2024.

Đề nghị bố trí nguồn kinh phí để tiếp tục tiếp nhận dữ liệu, triển khai thực hiện dự án trung hạn trong năm 2025, 2026 và bố trí kinh phí duy trì các năm tiếp theo.

4.4. Dự thảo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ thay đổi căn bản toàn bộ các nội dung liên quan hạng và thời hạn giấy phép lái xe. Do đó, có thay đổi rất lớn về quy trình, nghiệp vụ cho cả hệ thống quản lý trong đào tạo, sát hạch, cấp, đổi, xử lý vi phạm, giám sát và kết nối chia sẻ dữ liệu GPLX với các hệ thống khác, cần sửa đổi hệ thống phần mềm cho phù hợp.

Đề nghị bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện.

4.5. Dự thảo Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định hệ thống Camera giám sát tại các Trung tâm sát hạch lái xe (phòng sát hạch lý thuyết, sân sát hạch lái xe...) và kết quả sát hạch được truyền trực tiếp về Cục ĐBVN, chia sẻ các cơ quan liên quan để kiểm tra, giám sát.

Đề nghị bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện.

4.6. Bộ câu hỏi dùng cho sát hạch, cấp GPLX phải được điều chỉnh, thay đổi theo quy định của Luật Đường bộ, Luật TTATGTĐB, Quy chuẩn báo hiệu đường bộ và các Nghị định, Thông tư liên quan. Đề nghị bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện.

CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM
CHI CỤC QLĐTXD ĐƯỜNG BỘ

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

Đánh giá công tác quản lý chất lượng và triển khai các chủ trương đổi mới trong công tác quản lý dự án sửa chữa định kỳ đường bộ

Các dự án sửa chữa định kỳ chiếm khoảng 80% kinh phí bảo trì hệ thống quốc lộ hàng năm do Cục ĐBVN quản lý, đóng vai trò rất quan trọng trong việc duy trì đảm bảo giao thông vận tải trên các quốc lộ được thông suốt và an toàn. Vì vậy, trong thời gian qua Lãnh đạo Cục ĐBVN đã chỉ đạo tăng cường việc kiểm tra rà soát công tác các quản lý dự án SCDK để đảm bảo chất lượng công trình cũng như kịp thời phát hiện, điều chỉnh, hoàn thiện các nội dung còn tồn tại trong quy trình quản lý dự án.

Trong tham luận này xin trình bày 2 nội dung: (1) Một số vấn đề rút ra qua công tác kiểm tra chất lượng các công trình SCDK theo NQ06; (2) Các chủ trương đổi mới công tác quản lý dự án SCDK ĐB.

1. Đánh giá công tác quản lý chất lượng các dự án sửa chữa đường bộ:

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/ĐU ngày 10/11/2022 của Đảng uỷ Cục ĐBVN về tăng cường các giải pháp để đảm bảo chất lượng công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Trong 02 năm vừa qua (2023-2024), đã từng bước triển khai thực hiện các nội dung được đề ra như sau:

- Trong năm 2023, Cục ĐBVN đã có các văn bản chỉ đạo các Khu QLĐB, Ban QLDA, Sở GTVT chủ động rà soát, kiểm tra, đánh giá chất lượng của các dự án sửa chữa định kỳ đường bộ được giao làm chủ đầu tư, thực hiện quản lý dự án năm 2021 và năm 2022; tổ chức kiểm tra chuyên sâu một số dự án trên tinh thần tự soi tự sửa; Qua đó các chủ đầu tư đã bước đầu có ý thức tăng cường quản lý chất lượng, tự phát hiện một số công trình chưa đảm bảo chất lượng và có biện pháp khắc phục.

- Sang năm 2024, Cục ĐBVN đã thành lập 05 Đoàn gồm các đơn vị tham mưu của Cục để kiểm tra xác suất các công trình sửa chữa định kỳ năm 2022-2023 của các Chủ đầu tư. Hiện nay các đoàn (05 đoàn) đã hoàn thành công tác kiểm tra (đã kiểm tra hiện trường 689 công trình và xác xuất hồ sơ hồ sơ nội nghiệp một số công trình của 04 khu QLĐB, 04 Ban QLDA và 34 Sở GTVT) và đang tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra;

Nhận xét: Nhìn chung công tác quản lý chất lượng của các dự án sửa chữa định kỳ đường bộ trong thời gian qua đã được Cục ĐBVN triển khai quyết liệt tới các chủ đầu tư, kết quả bước đầu đã tạo ra những sự chuyển biến rõ rệt trong nhận thức của các chủ đầu tư. Theo tổng hợp sơ bộ kết quả kiểm tra của các đoàn cho thấy chất

lượng các công trình sửa chữa đường bộ đã thực hiện trong thời gian qua cơ bản đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên, qua rà soát, kiểm tra vẫn còn tồn tại một số nội dung sau:

- Về quy mô dự án sửa chữa định kỳ hàng năm giao cho của các Chủ đầu tư, Ban QLDA đa số là các dự án có TMĐT <15 tỷ đồng; một số dự án có tính chất sửa chữa tương đồng nằm trên một tuyến nhưng chưa được xem xét gộp với nhau thành một dự án lớn, dẫn đến số lượng dự án nhiều, làm tăng các thủ tục và kéo dài thời gian thực hiện, nhiều dự án hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp vào thời điểm thời tiết bất lợi nên công tác triển khai thi công khó khăn, ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ;

- Về chất lượng các công trình sửa chữa, vẫn còn tồn tại một số hư hỏng trong giai đoạn bảo hành công trình như:

(1) Một số hư hỏng do công tác kiểm soát vật liệu đầu vào, giám sát thi công chưa thực hiện đúng yêu cầu kỹ thuật.

(2) Mặt đường tại các vị trí cục bộ chịu tải trọng ngang lớn (các đoạn đường cong, các nút giao có đèn tín hiệu) có hiện tượng cục bộ hằn lún vệt bánh xe;

(3) Hiện tượng mặt đường rạn nứt, hằn lún do tải trọng lớn nhưng thiết kế mới mang tính chất khôi phục theo kết cấu ban đầu chưa xét tới tải trọng thực tại. Ví dụ trên QL1 các kết cấu cào bóc tái chế bằng bi tum bột và thảm 1 lớp BTN có tỷ lệ hư hỏng cao, hoặc trên đường HCM nhánh Tây đoạn tỉnh Quảng Trị, Huế khi tải trọng xe chở than tăng cao thì kết cấu truyền thống như 2 lớp BTN trên móng CPĐĐ hoặc 1 lớp BTN trên lớp tái chế đều có hiện tượng hư hỏng;

(4) Khối lượng bổ sung phát sinh do điều chỉnh thiết kế ở một số Chủ đầu tư có xu hướng cao do chất lượng công tác khảo sát thiết kế chưa đáp ứng, không cập nhật lại khối lượng hư hỏng trước khi đấu thầu, tâm lý sử dụng hết kinh phí dự phòng.

(5) Một số công trình cầu khi lập kế hoạch, khảo sát, thiết kế sửa chữa chưa đồng bộ như: chỉ sửa lớp mặt BTN mặt cầu, nhưng không sửa lớp bản mặt cầu (đã hư hỏng), chỉ sửa thảm BTN trên mặt cầu, nhưng không sửa lớp BTN đường đầu cầu hiện cũng đã hư hỏng; sửa chữa khe co giãn không gắn với sửa chữa mặt cầu và đường đầu cầu..;

- Công tác kiểm soát chất lượng vật liệu đầu vào của sơn kẻ đường và quá trình thi công chưa được các chủ đầu tư, Ban QLDA và TVGS chú trọng; vạch sơn kẻ đường, hầu hết các đường có bề rộng hẹp hoặc đường hai chiều đều cho thấy vạch sơn sau khi thi công khoảng hơn 1 năm thì độ phản quang đã xuống thấp và bị mòn nhiều;

- Hình thức quản lý dự án giữa Chủ đầu tư (Sở GTVT) và các Ban QL bảo trì giữa các Sở còn có sự khác nhau, chưa thống nhất (có Sở giao nhiệm vụ QLDA cho Ban; có Sở ký hợp đồng QLDA với Ban⁴);

⁴ Sở GTVT Bắc Giang và Ban QLDA bảo trì ký hợp đồng quản lý dự án;

- Công tác phân định trách nhiệm giữa các chủ thể trong quản lý dự án, quản lý chất lượng, giám sát thi công đối với một số công trình do Chủ đầu tư tự thực hiện (của một số Sở GTVT chưa có Ban QLDA bảo trì⁵) chưa được rõ ràng; các Chủ đầu tư, Ban QLDA chưa thiết lập hệ thống quản lý thi công xây dựng theo quy định của pháp luật⁶; chưa ban hành mẫu hồ sơ nghiệm thu, quy trình thủ tục nghiệm thu thanh toán trong giai đoạn thực hiện dự án⁷ để thực hiện, tạo sự đồng trong quản lý;

- Tồn tại về công tác đấu thầu: Theo Luật Đấu thầu cũ (trước đây), các gói thầu có giá gói thầu không quá 500 triệu đồng (không phụ thuộc vào loại nguồn vốn/dự án) được áp dụng chỉ định thầu. Đến nay, áp dụng theo Luật Đấu thầu năm 2023, do dự án sửa chữa công trình đường bộ không phải là dự án đầu tư theo Luật đầu tư công, nên công tác chỉ định thầu gặp một số vướng mắc. Vướng mắc này, Cục ĐBVN đã có văn bản⁸ báo cáo Bộ GTVT. Sau khi có văn bản hướng dẫn của Cục Quản lý đấu thầu⁹, Bộ GTVT đã giao Cục Quản lý đầu tư xây dựng có văn bản trả lời¹⁰, trong đó đề nghị Cục ĐBVN nghiên cứu thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Cục Quản lý đấu thầu.

2. Đổi mới trong công tác quản lý các dự án sửa chữa định kỳ đường bộ:

Thực hiện chủ trương của Chính phủ¹¹ và chỉ đạo Bộ GTVT¹² về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước (chủ trương này cũng được thể hiện trong Luật Giao thông đường bộ mới đã được Quốc hội thông qua), đồng thời với chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ GTVT về tiếp tục đổi mới trong công tác bảo trì đường bộ, đáp ứng theo tình hình mới, trong một thời gian ngắn, Lãnh đạo Cục ĐBVN đã họp và thống nhất trong 6 tháng cuối năm 2024 và thời gian tới sẽ triển khai chủ trương đổi mới công tác quản lý các dự án SCĐK đường bộ¹³, trong đó Cục ĐBVN sẽ không làm Chủ đầu tư các dự án SCĐK đường bộ để tập trung công tác quản lý nhà nước và thực hiện quyền hạn, trách nhiệm của người quyết định đầu tư, tăng cường kiểm tra, giám sát các chủ thể trong quản lý thực hiện dự án mà giao các Khu QLDB, các Sở GTVT làm chủ đầu tư, đồng thời Cục ĐBVN sẽ phân giao cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan trong quản lý các dự án SCĐK đường bộ, cụ thể:

- Đối với thẩm quyền quyết định các dự án sửa chữa định kỳ đường bộ, chú trọng phân cấp, uỷ quyền theo các hướng:

+ Tiếp tục uỷ quyền cho các Khu QLDB và các Sở GTVT quyết định dự án đối với các dự án có TMDT dưới 15 tỷ đồng. Đồng thời theo dõi, đánh giá việc thực hiện uỷ quyền, qua đó điều chỉnh cho phù hợp (tăng mức độ uỷ quyền đối với Chủ đầu tư

⁵ Sở GTVT Thái Nguyên, Sở GTVT Bắc Ninh chưa có Ban Bảo trì;

⁶ Theo quy định tại Khoản 5 Điều 14 Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ;

⁷ Theo mẫu đã được Bộ GTVT ban hành kèm theo văn bản số 6553/BGTVT-CQLXD ngày 29/6/2022;

⁸ Văn bản số 1218/CĐBVN-CCĐT ngày 29/02/2024

⁹ Văn bản số 414/QLĐT-CS ngày 07/3/2024

¹⁰ Văn bản số 843/CQLXD-PCĐT ngày 01/4/2024

¹¹ Tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022;

¹² Tại Văn bản số 1706/BGTVT-PC ngày 23/02/2023;

¹³ Theo Thông báo kết luận số 130/TB-CĐBVN ngày 26/6/2024 của Cục trưởng Cục ĐBVN Bùi Quang Thái

làm tốt và giảm trong trường hợp ngược lại);

+ Khi Luật Giao thông đường bộ (mới) có hiệu lực, tiếp tục hoàn thiện các Nghị định, Thông tư hướng dẫn, trong đó có nội dung về phân cấp Quốc lộ. Ngoài các tuyến đường đã được phân cấp triệt để cho địa phương, trên cơ sở khả năng tiếp nhận của các địa phương để đánh giá, điều chỉnh việc ủy quyền với mức độ phù hợp.

- Cục ĐBVN không làm Chủ đầu tư các dự án SCDK đường bộ để tập trung công tác quản lý nhà nước, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người quyết định đầu tư, **tăng cường thực hiện kiểm tra, giám sát** đối với các chủ thể khác trong quản lý các dự án SCDK đường bộ.

Để thực hiện công tác đổi mới đạt hiệu quả, đảm bảo chất lượng, tiến độ trong 6 tháng cuối năm 2024 (đẩy nhanh công tác thực hiện kế hoạch bảo trì năm 2025, phấn đấu hoàn thành công LCNT xây lắp trong tháng 12/2024) và thời gian tới, Chi cục QLĐTXD đường bộ dự kiến tham mưu cho Cục ĐBVN triển khai công tác quản lý, điều hành và chỉ đạo các Chủ đầu tư, Ban QLDA, các đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung sau:

*** Về công tác quản lý, điều hành của Cục ĐBVN:**

- Tham mưu đề Lãnh đề Cục ĐBVN ban hành:

+ Quy định về phân công nhiệm vụ, ủy quyền trong quản lý dự án sửa chữa định kỳ sử dụng Ngân sách nhà nước nguồn kinh phí sự nghiệp chi hoạt động kinh tế đường bộ do Cục ĐBVN quản lý;

+ Các lưu ý trong khảo sát thiết kế bảo trì đường bộ: hiện tại đang được dự thảo dưới dạng “Sổ tay”, trong thời gian tới sẽ tiếp tục lấy ý kiến các cơ quan đơn vị để hoàn thiện và ban hành;

+ Mẫu Hồ sơ mời thầu, hợp đồng: hiện tại đang nghiên cứu dự thảo;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về các nhà thầu để làm cơ sở đánh giá uy tín.

*** Về công tác lập kế hoạch sửa chữa định kỳ hàng năm:**

- Công tác xây dựng kế hoạch: đối với công tác sửa chữa hư hỏng nền, mặt đường của các công trình đường bộ, yêu cầu các đơn vị đề xuất, lập kế hoạch sửa chữa cần căn cứ đến lưu lượng xe, tải trọng của từng quốc lộ ở thời điểm hiện tại và dự báo ở thời kỳ sửa chữa tiếp theo để đề xuất giải pháp sửa chữa và dự trù kinh phí cho phù hợp, làm cơ sở cho việc triển khai khảo sát, thiết kế ở bước sau được phù hợp, nhằm đảm bảo chất lượng công trình; đối với các công trình cầu cần rà soát tổng thể, để xem xét các hư hỏng và đề xuất sửa chữa đồng thời;

- Danh mục các dự án: các cơ quan tham mưu trong công tác thẩm định, phê duyệt dự án (cơ quan tham mưu) phối hợp với các Chủ đầu tư, phòng KHĐT rà soát đề xuất gộp danh mục các dự án có cùng tính chất trên cùng 1 tuyến, cùng khu vực để công tác sửa chữa tập trung, đồng bộ về giải pháp kỹ thuật, thuận lợi trong công tác quản lý đồng

thời giảm khối lượng công trình giảm thiểu khối lượng công việc mời thầu, lập, thẩm định, phê duyệt các dự án theo như chỉ đạo của Cục ĐBVN¹⁴.

*** Về công tác tư vấn khảo sát, lập, phê duyệt dự án, thiết kế BVTC:**

- Công tác lập nhiệm vụ khảo sát, thiết kế: thời gian qua công tác khảo sát thường chỉ đánh giá các hư hỏng thông qua các biểu hiện trên bề mặt (vết nứt, ổ gà, biến dạng mặt đường...) việc khảo sát để đánh giá lưu lượng, tải trọng, hư hỏng về chiều sâu, khả năng chịu lực của kết cấu công trình chưa được quan tâm thực hiện dẫn đến giải pháp xử lý thiếu triệt để ảnh hưởng tới chất lượng, tuổi thọ công trình sửa chữa. Để khắc phục tình trạng này, khi lập nhiệm vụ khảo sát, các Chủ đầu tư cần rà soát, kiểm tra hiện trường (đối với các dự án có TMĐT \geq 15 tỷ đồng các Chủ đầu tư có thể mời thêm đơn vị tham mưu, thẩm định của Cục ĐBVN tham gia) để thống nhất các nội dung cần khảo sát, làm căn cứ lập nhiệm vụ khảo sát đảm bảo tuân thủ theo các chỉ đạo của Cục ĐBVN tại văn bản số 4142/CĐBVN-QLBTKCHTGT ngày 24/6/2024, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, phù hợp với nội dung sửa chữa, đảm bảo đủ số liệu để đưa ra nhận xét, đánh giá cụ thể về tình trạng công trình, hạng mục công trình cần sửa chữa, nguyên nhân hư hỏng làm cơ sở đưa ra giải pháp sửa chữa. Đồng thời thống nhất sơ bộ về nguyên tắc, giải pháp chung về phương án sửa chữa;

- Công tác khảo sát, thiết kế:

+ Các đơn vị cần thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của Cục ĐBVN tại văn bản số 4142/CĐBVN-QLBTKCHTGT ngày 24/6/2024, trong đó cần chú trọng điều tra, khảo sát lưu lượng xe, tải trọng ở thời điểm hiện tại và dự báo ở thời kỳ sửa chữa tiếp theo để đề xuất giải pháp sửa chữa nền mặt đường cho phù hợp;

+ Các Chủ đầu tư, Ban QLDA cần tổng hợp đánh giá các công trình có chất lượng tốt đã thực hiện trong thời gian, để từ đó xây cơ sở dữ liệu về giải pháp thiết kế, các vật liệu sử dụng trong dự án đó (đặc biệt là các nguồn vật liệu đá dùng cho công tác thảm BTN) để làm cơ sở tham khảo cho việc khảo sát, thiết kế, lập dự toán các công trình có tính chất tương tự trên quốc lộ đó, hoặc cùng khu vực.

*** Về công tác đấu thầu và quản lý hợp đồng:**

Ngoài việc thực hiện triệt để công tác đấu thầu qua mạng, để nâng cao chất lượng công tác LCNT, nâng cao tính cạnh tranh và thu hút nhiều nhà thầu tham gia đấu thầu, ngay từ đầu năm 2023, Cục ĐBVN đã hướng dẫn mẫu HSMT gói thầu xây lắp để các Chủ đầu tư, QLDA, Bên mời thầu tham khảo, vận dụng, tránh sự sai khác, thiếu thống nhất.

Năm 2024, sau khi Luật Đấu thầu mới có hiệu lực, Cục ĐBVN đã có văn bản xin ý kiến, được Cục Quản lý đấu thầu có văn bản số 414/QLĐT-CS ngày 07/3/2024 hướng dẫn về công tác chỉ định thầu, để áp dụng cho phù hợp, góp phần tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án sửa chữa bảo trì đường bộ.

¹⁴ Tại Văn bản số 3806/CĐBVN-KHĐT ngày 07/6/2024

Hiện nay, để tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đấu thầu và quản lý các nhà thầu tham gia công tác sửa chữa, bảo trì đường bộ, cần chú trọng triển khai thực hiện một số nội dung sau:

+ Cập nhật, hướng dẫn mẫu HSMT cho các dự án bảo trì theo quy định và tinh thần mới của Luật Đấu thầu, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn có liên quan năm 2023, trong đó: HSMT tuân thủ đúng quy định, tăng tính cạnh tranh để thu hút nhiều nhà thầu có năng lực tham dự. Đồng thời, tăng cường tính chặt chẽ trong quy định mẫu hợp đồng để quản lý chất lượng, có chế tài xử phạt nghiêm các vi phạm tiến độ, chất lượng, áp dụng đồng bộ trong các dự án do Cục ĐBVN quản lý.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu về các nhà thầu tham gia công tác sửa chữa, bảo trì đường bộ, làm cơ sở đánh giá uy tín, góp phần lựa chọn được các nhà thầu có đủ năng lực.

+ Thực hiện trách nhiệm của Người quyết định đầu tư, tăng cường công tác kiểm tra đấu thầu của các Chủ đầu tư để đánh giá việc tuân thủ quy định pháp luật và các quy định, hướng dẫn của Cục ĐBVN, qua đó nhằm xử lý các vướng mắc, chấn chỉnh hoạt động đấu thầu (nếu có), bảo đảm mục tiêu cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế trong đấu thầu và kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đấu thầu đối với các dự án do Cục ĐBVN quản lý.

*** Về công tác quản lý chất lượng của các công trình:**

- Các chủ đầu tư, Ban QLDA và các đơn vị liên quan phải thực hiện đầy các quy định về quản lý chất lượng, thi công xây dựng theo quy định của pháp luật. Trong đó, cần căn cứ vào mô hình tổ chức để tổ chức thực hiện quản lý dự án cho phù hợp với các quy định của pháp luật; công tác quản lý dự án, quản lý chất lượng các dự án cần lập thành văn bản và phân định rõ chức năng, nhiệm vụ giữa các chủ thể; các Chủ đầu tư cần phải ban hành mẫu hồ sơ nghiệm thu, quy trình thủ tục nghiệm thu thanh toán để làm cơ sở áp dụng đồng bộ cho các dự án;

+ Các chủ đầu tư, Ban QLDA cần tham gia kiểm soát chất lượng của các vật liệu đầu vào của các dự án, đặc biệt là chất lượng của đá, nhựa dùng để sản xuất BTN, vật liệu sơn kẻ đường,... Trong quá trình triển khai thi công, Chủ đầu tư, Ban QLDA cần thường xuyên tổ chức kiểm tra hiện trường để kịp thời xử lý các vướng mắc và chấn chỉnh công tác quản lý chất lượng của các đơn vị nếu có sai phạm, đặc biệt là ở giai đoạn đầu mới thi công.

+ Về hồ sơ hoàn thành công trình, yêu cầu các Chủ đầu tư, Ban QLDA cần nghiên cứu lập danh mục và lưu trữ hồ sơ cho khoa học.